TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC KẠN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2024/HS-ST
Ngày 18 - 01 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂNTHÀNH PHỐ BẮC KẠN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hiền.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Kiên Cường.
2. Ông Vũ Đình Hưng.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Văn Xuân – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà*:** Bà Đỗ Mai Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2023/HSST, ngày 06 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nông T3 H; Ngày, tháng, năm sinh: 18 tháng 7 năm 1998; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn N, xã D, thành phố B, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Con ông Nông Văn T1 (đã chết) và bà Phạm Thị H; Bị cáo có vợ là Hà Thu T2 và có 02 con, sinh năm 2021 và 2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 21/02/2019, bị Công an thành phố Bắc Kạn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác, mức phạt 2.500.000 đồng.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn từ ngày 18/7/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bùi Xuân H1; Ngày, tháng, năm sinh: 28 tháng 8 năm 1994; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 13, pH1 S, thành phố B, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Con ông Bùi Văn L và bà Triệu Thị N; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền sự: không.

Tiền án: 01 (Ngày 04/4/2016, bị TAND thành phố Bắc Kạn xử phạt 18 tháng tù về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Bùi Xuân H1đã chấp hành xong hình phạt tù và khoản án phí, nhưng chưa chấp hành xong khoản bồi tH1 dân sự).

Nhân thân:

- Ngày 11/11/2019, bị Công an thành phố Bắc Kạn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác, mức phạt 2.500.000 đồng.

- Ngày 15/9/2023, bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn khởi tố bị can về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn từ ngày 18/7/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3. Trương Quang T; Ngày, tháng, năm sinh: 20 tháng 7 năm 1993; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 10, pH1 Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Con ông Trương Quang Dành (đã chết) và bà Nguyễn Thị T5 (đã chết); Bị cáo có vợ là Lương Thị T6 (đã ly hôn năm 2016) và có 01 con, sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn từ ngày 18/7/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Duy T3; Ngày, tháng, năm sinh: 11 tháng 12 năm 1987; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT: Tổ x, pH1 Đ, thành phố B, tỉnh B; Chỗ ở: Tổ x, pH1 P, thành phố B, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Con ông Nguyễn Duy P và bà Lã Thị T8; Bị cáo có vợ là Trần Phương T9 và có 01 con, sinh năm 2013.

Tiền án: không.

Tiền sự: 02 tiền sự. Cụ thể:

- Ngày 22/12/2021, bị UBND pH1 Đ, thành phố B ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, pH1, thị trấn, thời hạn 03 tháng. Ngày 22/03/2022, chấp hành xong.

- Ngày 02/11/2022, bị Công an thành phố Bắc Kạn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"cố ý gây thương tích"* và *"cố ý làm hư hỏng tài sản"*, mức phạt 10.500.000 đồng (chưa nộp phạt).

Nhân thân:

- Ngày 22/12/2003, bị Công an thị xã Bắc Kạn (nay là thành phố Bắc Kạn) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"đánh nhau"*, mức phạt cảnh cáo.

- Ngày 04/5/2006, bị UBND pH1 Đức Xuân, thị xã Bắc Kạn (nay là thành phố Bắc Kạn) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"đánh nhau"*, mức phạt 200.000 đồng.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn từ ngày 18/7/2023 đến ngày 24/11/2023 thì thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp "Bảo lĩnh". Ngày 13/12/2023 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", tại ngoại tại địa phương cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1971.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. (Vắng mặt có lý do).

Địa chỉ: Thôn P, xã D, thành phố B, tỉnh B
- Chị Trần Phương T10, sinh năm 1989.
Nghề nghiệp: Lao động tự do. (Có mặt).
Địa chỉ: Tổ x, phường P, thành phố B.
- Bà Lã Thị Thư, sinh năm 1963.
- Nghề nghiệp: Lao động tự do. (Vắng mặt có lý do).
Địa chỉ: Tổ 8A, p Đ, thành phố B.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 18/7/2023, tại nhà của mình ở Thôn N, xã D, thành phố B, tỉnh B, Nông T3 H sử dụng điện thoại di động truy cập vào ứng dụng ZALO nhắn tin với Trương Quang T để trao đổi về việc sử dụng trái phép chất ma tuý và bảo với Trương Quang T nếu có sử dụng ma tuý sẽ gọi Trương Quang T tham gia cùng thì T nhất trí (Lúc này Trương Quang T đang ở nhà của mình tại tổ 10, pH1 Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn). Đến khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày, Nông T3 H tiếp tục sử dụng điện thoại di động truy cập vào ứng dụng MESSENGER nhắn tin với Bùi Xuân H1(Lúc này Bùi Xuân H1cũng đang ở nhà của Nông T3 H) với nội dung "làm cái về đề đi" ý nói là đi mua ma tuý tổng hợp dạng đá về sử dụng cùng nhau. Bùi Xuân H1đồng ý và nhắn tin nói với Nông T3 H là có 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và bảo Nông T3 H gọi cả Trương Quang T sang nhà Nông T3 H trao đổi, bàn bạc việc cùng nhau mua ma tuý sử dụng. Sau đó, Nông T3 H sử dụng ứng dụng ZALO nhắn tin cho Trương Quang T, bảo T gọi điện cho Nguyễn Duy T3 để hỏi mua 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) ma túy tổng hợp dạng đá thì T đồng ý. Tiếp đó, Trương Quang T sử dụng điện thoại di động truy cập vào tài khoản MESSENGER của mình gọi cho Nguyễn Duy T3 hỏi mua ma túy thì Nguyễn Duy T3 đồng ý và bảo với Trương Quang T là "Anh vừa ngủ dậy, đợi anh tí anh gọi lại". Một lúc sau, T nhắn tin cho Nông T3 H biết việc đã liên lạc được với Nguyễn Duy T3. Sau đó, Trương Quang T khoá cửa nhà rồi đi bộ đến nhà anh Nguyễn T Đức hỏi mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE biển kiểm soát 97F3 – 2728 và điều khiển xe đến nhà của Nông T3 H. Tại nhà Nông T3 H, Bùi Xuân H1nói với Nông T3 H là chỉ còn 170.000đ (Một trăm bảy mươi nghìn đồng) và bảo Nông T3 H tìm thêm 30.000đ (ba mươi nghìn đồng) cho đủ 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để mua ma tuý. Nông T3 H đồng ý và lấy 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng) gồm 03 (ba) tờ tiền polymer mệnh giá 10.000đ (Mười nghìn đồng) để xuống chiếu ngay cạnh vị trí Bùi Xuân H1và Trương Quang T đang ngồi, sau đó Trương Quang T cầm lấy số tiền này. Lúc này, Bùi Xuân H1hỏi Trương Quang T là "gọi cho anh T3 chưa?", T nói "Để anh gọi lại", Bùi Xuân H1nói với T "Bảo với anh T3 là chuyển khoản 170.000đ (Một trăm bảy mươi nghìn đồng) và 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng) tiền mặt". Trương Quang T dùng tài khoản MESSENGER của mình gọi cho Nguyễn Duy T3 nói với T3 việc T mua 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) ma túy, trong đó chuyển khoản 170.000đ (Một trăm bảy mươi nghìn đồng) và đưa tiền mặt 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng) cho T3, Nguyễn Duy T3 đồng ý và hẹn Trương Quang T đi đến cầu Dương Quang đợi. Sau khi Trương Quang T gọi cho T3 xong thì Bùi Xuân

H1truy cập vào ứng dụng Smart Banking trên điện thoại di động chuyển số tiền 170.000đ (Một trăm bảy mươi nghìn đồng) từ tài khoản Ngân hàng TMCP Tiên Phong của Bùi Xuân H1đến tài khoản Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam của Nguyễn Duy T3. Do thấy mẹ của Nông T3 H đang ở nhà nên Trương Quang T bảo Nông T3 H và Bùi Xuân H1sang nhà của T sử dụng ma túy cho thuận tiện vì nhà T không có ai, đồng thời Trương Quang T bảo Nông T3 H cầm Coóng (dụng cụ để sử dụng ma túy) của Nông T3 H mang đến nhà T trước, còn T và Bùi Xuân H1đi mua ma túy rồi về sau. Sau đó, Nông T3 H cầm theo chiếc Coóng rồi nhờ vợ là Hà Thu Thúy dùng xe mô tô chở Nông T3 H sang nhà Trương Quang T rồi chờ ở ngoài sân (do cửa nhà đã khoá). Còn Trương Quang T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97F3 – 2728 chở Bùi Xuân H1đi đến khu vực cầu Dương Quang thuộc tổ 11B, pH1 Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn để đợi mua ma tuý với Nguyễn Duy T3. Khoảng 10 phút sau, Nguyễn Duy T3 cầm theo 01 (một) ống nhựa màu tím bịt kín hai đầu, bên trong chứa ma tuý tổng hợp dạng đá rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER chưa có biển kiểm soát chở theo vợ là Trần Phương T10 đến chỗ Trương Quang T và Bùi Xuân H1đang chờ. Nguyễn Duy T3 đỗ xe theo hướng ngược chiều và sát về phía bên trái xe mô tô của Trương Quang T. Tại đây, Bùi Xuân H1thò tay trái sang bên tay côn xe mô tô (bên trái) của Nguyễn Duy T3 lấy ống nhựa màu tím chứa ma tuý tổng hợp nói trên từ tay trái của Nguyễn Duy T3, đồng thời Trương Quang T dùng tay trái đưa 30.000 đồng (Ba mươi nghìn đồng) vào tay trái Nguyễn Duy T3 và nói "Em chuyển khoản 170.000đ (Một trăm bẩy mươi nghìn đồng) rồi nhé". Lúc này, Trần Phương T10 đang ngồi trên xe mô tô (phía sau lưng của Nguyễn Duy T3), nhưng do T10 đang mải sử dụng điện thoại nên không nhìn thấy việc trao đổi ma túy giữa T3 với T và H. Sau khi giao nhận ma túy và tiền xong thì Nguyễn Duy T3 điều khiển xe chở Trần Phương T10 đi về phía xã Dương Quang, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn rồi đi chợ mua thức ăn và về nhà, còn Trương Quang T điều khiển xe mô tô chở Bùi Xuân H1đi về nhà T tại tổ 10, pH1 Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn để cùng nhau sử dụng ma tuý.

Khi về đến nhà, Trương Quang T dùng chìa khoá mở cửa nhà rồi cùng Bùi Xuân H, Nông T3 H vào nhà. Tại phòng ngủ của T, Bùi Xuân H1đưa đoạn ống nhựa màu tím chứa ma túy tổng hợp dạng đá nói trên cho Nông T3 H, còn Trương Quang T thì đưa cho Nông T3 H 01 (một) lưỡi dao rọc giấy rồi T đi vào nhà vệ sinh. Sau đó, Nông T3 H sử dụng lưỡi dao rọc giấy để cắt một bên đầu ống nhựa màu tím và đổ ma túy vào trong ống thuỷ tinh (là một bộ phận của Coóng), lúc này Trương Quang T quay lại phòng ngủ và đưa cho Nông T3 H 01 (một) chiếc bật lửa để H đốt (khò) ma túy ở bên trong ống thuỷ tinh. Khi đã khò ma túy xong, Nông T3 H là người sử dụng ma tuý trước bằng hình thức hút vào cơ thể, sau đó Nông T3 H đưa coóng cho Bùi Xuân H1rồi dùng bật lửa đốt (khò) cho Bùi Xuân H1sử dụng ma tuý bằng hình thức hút vào cơ thể, tiếp đó Bùi Xuân H1lại đưa Coóng cho Trương Quang T rồi Nông T3 H tiếp tục dùng bật lửa đốt (khò) cho Trương Quang T sử dụng ma tuý bằng hình thức hút vào cơ thể. Với cách thức sử dụng ma tuý như vậy, Trương Quang T, Bùi Xuân H, Nông T3 H lần lượt sử dụng xoay vòng được mỗi người ba lần thì hết ma tuý. Sử dụng ma túy xong, Trương Quang T, Bùi Xuân H, Nông T3 H cùng ra bàn ở phòng khách ngồi, khoảng 05 phút sau (Hồi 10 giờ 00' cùng ngày) thì tổ công tác của Công an thành phố Bắc Kạn đến kiểm tra

hành chính và phát hiện sự việc sử dụng trái phép chất ma tuý tại nhà Trương Quang T. Kết quả xét nghiệm mẫu nước tiểu của Trương Quang T, Bùi Xuân H, Nông T3 H đều dương tính với chất ma túy.

Tổ công tác đã lập biên bản sự việc, thu giữ 01 coóng mà các bị cáo đã dùng để sử dụng ma túy (gồm 01 chai nhựa có chữ STING, trên nắp chai có 01 ống thủy tinh và 01 ống hút bằng nhựa), niêm phong trong hộp giấy màu đen; tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu bạc của Trương Quang T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu bạc của Bùi Xuân H, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu vàng của Nông T3 H và 01 xe mô tô biển kiểm soát 97F3 – 2728 cùng chìa khóa xe.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn tiến hành khám nghiệm hiện trường tại nhà Trương Quang T thuộc tổ 10, pH1 Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn. Qua khám nghiệm, thu giữ, tạm giữ tại phòng ngủ của Trương Quang T gồm: 01 bật lửa màu đỏ có chữ "THONG NHAT" và 01 túi nilon có họa tiết (niêm phong trong phong bì ký hiệu A1); 03 bật lửa (01 chiếc màu vàng đen, 02 chiếc màu hồng vàng); 01 ống nhựa màu tím bên trong có bám dính chất màu trắng (niêm phong trong phong bì ký hiệu A3); 13 túi nilon (niêm phong trong phong bì ký hiệu A4); 01 Coóng (gồm 01 vỏ chai nhựa không nhãn hiệu, nắp chai gắn 01 ống nhựa màu đen và 01 ống thủy tinh), niêm phong trong hộp giấy màu vàng ký hiệu A5.

Căn cứ lời khai của Trương Quang T, Bùi Xuân H, Nông T3 H, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn tiếp tục thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp và khám nghiệm hiện trường tại chỗ ở của Nguyễn Duy T3 thuộc Tổ x, pH1 P, thành phố B, tỉnh B. Kết quả thu giữ, tạm giữ gồm: 01 hộp kim loại màu xanh bên trong chứa 01 túi nilon bên trong có nhiều viên nén hồng, 01 túi nilon bên trong chứa nhiều tinh thể màu trắng và 01 túi nilon quan sát bằng mắt tH1 không phát hiện chứa đồ vật gì. Ngoài ra, còn tạm giữ 01 cân điện tử nhãn hiệu Pocket scale màu đen đã qua sử dụng, 01 túi nilon (loại túi zip) trong suốt (niêm phong trong phong bì ký hiệu A1), 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER 155 không có biển kiểm soát. Nguyễn Duy T3 tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu xanh đã qua sử dụng và số tiền 2.522.000đ (hai triệu năm trăm hai mươi hai nghìn đồng); Trần Phương T10 tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đen đã qua sử dụng.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng các viên nén màu hồng và tinh thể màu trắng đã thu giữ của Nguyễn Duy T3, kết quả: Toàn bộ viên nén màu hồng có tổng khối lượng 3,21g (ba phẩy hai một gam), sau khi cân niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 để giám định; toàn bộ tinh thể màu trắng có tổng khối lượng 0,82g (không phẩy tám hai gam), sau khi cân niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 để giám định. Phong bì, bao gói cũ niêm phong trong phong bì ký hiệu M3 bảo quản theo quy định.

* Kết quả giám định:

- Tại Kết luận giám định số 243/KL-KTHS ngày 26/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Các viên nén màu hồng có trong phong bì ký hiệu M1 và mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu M2 gửi giám định đều là ma tuý, loại Methamphetamine. Các viên nén màu hồng trong

phong bì ký hiệu M1 có khối lượng 3,21g (ba phẩy hai một gam); Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu M2 có khối lượng là 0,82g (không phẩy tám hai gam). Sau giám định, mẫu chất còn lại được niêm phong trong phong bì T139 hoàn lại cơ quan trưng cầu.

- Tại bản kết luận giám định số 249/KL-KTHS ngày 01/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng bám dính trong ống nhựa màu tím trong phong bì ký hiệu A3 gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamine. Sau giám định 01 (một) ống nhựa màu tím và phong bì cũ niêm phong trong phong bì T144 hoàn lại cơ quan trưng cầu.

- Tại các Kết luận giám định hoá pháp số 990, 991, 992 cùng ngày 27/7/2023 của Viện Pháp y Quân đội kết luận: Tìm thấy các chất ma tuý Amphetamin, Methamphetamin trong mẫu máu của Nông T3 H, Bùi Xuân H, Trương Quang T.

Về nguồn gốc 01 (một) gói ma tuý mà Nguyễn Duy T3 bán cho Trương Quang T ngày 18/7/2023 và số ma tuý trong chiếc hộp kim loại màu xanh Cơ quan điều tra thu giữ được của Nguyễn Duy T3 trong quá trình khám nghiệm hiện trường, Nguyễn Duy T3 khai là do T3 mua với một người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ tại khu vực bến xe khách Thái Nguyên thuộc thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên vào ngày 14/7/2023 với giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) được 01 (một) túi nilon chứa ma túy tổng hợp (dạng đá) và 01 (một) túi nilon chứa nhiều viên ma túy tổng hợp (hồng phiến). Mục đích T3 mua ma túy là để bản thân sử dụng và bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Duy T3 đón xe khách đi về nhà, khi về đến nhà T3 trích từ gói ma tuý tổng hợp (dạng đá) vừa mua được thành 03 (ba) gói nhỏ, số ma tuý tổng hợp (dạng đá) còn lại và toàn bộ số ma túy tổng hợp (hồng phiến) T3 cho vào 01 (một) hộp kim loại màu xanh rồi chôn giấu ở lô đất phía sau nhà. Đối với 03 (ba) gói ma tuý tổng hợp được trích ra, Nguyễn Duy T3 đã tự sử dụng hết 02 (hai) gói, còn 01 (một) gói ma tuý tổng hợp thì Nguyễn Duy T3 đem bán cho Trương Quang T vào sáng ngày 18/7/2023. Việc T3 đi mua ma túy, tàng trữ và bán ma túy như trên thì T3 không bàn bạc và không nói cho Trần Phương T10 biết.

* Về vật chứng:

- Các vật chứng gồm: 01 phong bì niêm phong T144 bên trong có 01 ống nhựa màu tím và phong bì cũ; 01 phong bì niêm phong T139 bên trong có 2,95g Methamphetamine dạng viên nén màu hồng và 0,70g Methamphetamine dạng tinh thể màu trắng và phong bì bao gói cũ; 01 hộp giấy niêm phong màu đen bên trong có 01 vỏ chai nhựa màu đen có gắn 01 ống nhựa màu hồng nối với ống nhựa màu xanh; 01 hộp giấy niêm phong màu vàng có ký hiệu A5 có ghi dòng chữ "vị trí số 5", bên trong có 01 vỏ chai nhựa không có nhãn hiệu, nắp chai gắn 01 ống nhựa màu đen và 01 ống thuỷ tinh gắn trên nắp vỏ chai nhựa; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 có ghi dòng chữ "vị trí số 1", bên trong có 01 bật lửa màu đỏ có chữ "THONG NHAT" và 01 túi nilon có họa tiết; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A4 có ghi dòng chữ "vị trí số 4" , bên trong có 13 gói nilon; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có 01 túi nilon zip chỉ đỏ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu M3 bên trong có phong bì, túi nilon cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG vỏ

màu vàng đã qua sử dụng, bên trong gắn sim số thuê bao 0335.557.654; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu bạc đã qua sử dụng, bên trong gắn hai sim số thuê bao 0981.008.696 và 0375.371.845; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu bạc đã qua sử dụng, bên trong gắn sim số thuê bao 0978.440.417; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ màu xanh đã qua sử dụng, bên trong gắn sim số thuê bao 0985.668.321; 01 hộp kim loại màu xanh, trên vỏ hộp có dòng chữ "KING KONG Model: WDC – 128i"; 01 (một) chiếc cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE màu đen đã qua sử dụng; 01 lưỡi dao bằng kim loại có một lưỡi sắc, đầu dao vát chéo, một đầu có đục lỗ hình tròn, kích thước 10,3cm x 02cm được niêm phong trong phong bì ghi chữ " lưỡi dao dọc giấy" đang được bảo quản trong kho vật chứng.

- Số tiền 2.522.000đ (hai triệu năm trăm hai mươi hai nghìn đồng) đang được gửi tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Bắc Kạn để bảo quản theo quy định.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xám có số khung RLCUG1210MY062321; Số máy G3M5E-121583, xe chưa có Biển kiểm soát mà Nguyễn Duy T3 sử dụng làm phương tiện đi bán trái phép chất ma tuý cho Trương Quang T vào ngày 18/7/2023 là tài sản hợp pháp của bà Lã Thị Thư (là mẹ đẻ của Nguyễn Duy T3). Bà Lã Thị Thư không biết việc Nguyễn Duy T3 sử dụng chiếc xe mô tô trên để thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy. Ngày 16/8/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại xe mô tô trên cùng chìa khóa xe cho bà Lã Thị Thư.

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu xanh mang BKS 97F3 - 2728 mà Trương Quang T sử dụng để đi mua ma tuý với Nguyễn Duy T3 là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Thị H1. Sáng ngày 18/7/2023, con trai ruột của bà H1 là anh Nguyễn T Đức đã cho Trương Quang T mượn chiếc xe mô tô này. Bà H1 và anh Đức đều không biết việc Trương Quang T mượn xe và thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 08/11/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại tài sản cho bà Nguyễn Thị H1.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đen đã qua sử dụng Trần Phương T10 (vợ Nguyễn Duy T3) tự nguyện giao nộp, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T10.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Phương T10 có ý kiến: Đối với số tiền 2.522.000đ (hai triệu năm trăm hai mươi hai nghìn đồng) mà Nguyễn Duy T3 đã giao nộp khi khám xét nhà T3 là tài sản chung của hai vợ chồng, do lao động mà có. Tuy nhiên chị T10 không yêu cầu được lấy lại số tiền này mà nhất trí để đảm bảo thi hành án cho Nguyễn Duy T3.

Tại phiên toà sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố tại bản cáo trạng số 85/CT - VKSTPBK ngày 30/11/2023 truy tố: Bị cáo Nguyễn Duy T3 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Các bị cáo Nông T3 H, Bùi Xuân H, Trương Quang T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tại bản luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:

- Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Các bị cáo Nông T3 H, Bùi Xuân H, Trương Quang T phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*; Bị cáo Nguyễn Duy T3 phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*;

- Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nông T3 H từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/7/2023.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trương Quang T từ 07 đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/7/2023.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Xuân H1từ 08 đến 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/7/2023.

+ Áp dụng khoản 1, Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T3 từ 30 đến 36 tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/7/2023 đến ngày 24/11/2023. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Nông T3 H, Bùi Xuân H, Trương Quang T; Đề nghị áp dụng phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Duy T3 từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ sung quỹ nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu vàng đã qua sử dụng của Nông T3 H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu bạc đã qua sử dụng của Bùi Xuân H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu bạc đã qua sử dụng của Trương Quang T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ màu xanh đã qua sử dụng của Nguyễn Duy T3;

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 xác sim số thuê bao 0335.557.654 của Nông T3 H; 02 xác sim số thuê bao 0981.008.696 và 0375.371.845 của Bùi Xuân H; 01 xác sim số thuê bao 0978.440.417 của Trương Quang T; 01 xác sim số thuê bao 0985.668.321 của Nguyễn Duy T3.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong T144 bên trong có 01 ống nhựa màu tím và phong bì cũ; 01 phong bì niêm phong T139 bên trong có 2,95g Methamphetamine dạng viên nén màu hồng và 0,70g Methamphetamine dạng tinh thể màu trắng và phong bì bao gói cũ; 01 hộp giấy niêm phong màu đen bên trong có 01 vỏ chai nhựa màu đen có gắn 01 ống nhựa màu hồng nối với ống nhựa màu xanh; 01 hộp giấy niêm phong màu vàng có ký hiệu A5 có ghi dòng chữ "vị trí số 5", bên trong có 01 vỏ chai nhựa không có nhãn hiệu, nắp chai gắn 01 ống nhựa màu đen và 01 ống thuỷ tinh gắn trên nắp vỏ chai nhựa; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 có ghi dòng chữ "vị trí số 1", bên trong có 01 bật lửa màu đỏ có chữ "THONG NHAT" và 01 túi nilon có họa tiết; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A4 có ghi dòng chữ "vị trí số 4" , bên trong có 13 gói nilon; 01 phong bì niêm phong ký hiệu

A1 bên trong có 01 túi nilon zip chỉ đỏ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu M3 bên trong có phong bì, túi nilon cũ; 01 hộp kim loại màu xanh, trên vỏ hộp có dòng chữ "KING KONG Model: WDC – 128i"; 01 lưỡi dao bằng kim loại có một lưỡi sắc, đầu dao vát chéo, một đầu có đục lỗ hình tròn, kích thước 10,3cm x 02cm được niêm phong trong phong bì ghi chữ " lưỡi dao dọc giấy"; 01 (một) chiếc cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE màu đen đã qua sử dụng.

+ Truy thu số tiền 200.000đ của Nguyễn Duy T3 mà T3 có được do bán ma túy cho Trương Quang T vào ngày 18/7/2023 để sung công quỹ Nhà nước.

+ Tạm giữ số tiền 2.522.000đ (hai triệu năm trăm hai mươi hai nghìn đồng) mà Nguyễn Duy T3 đã giao nộp khi khám xét nhà T3 và số tiền 3.000.000 đ mà T3 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn ngày 04/12/2023 để đảm bảo thi hành án.

+ Tạm giữ số tiền 200.000 đ do Trương Quang T tác động người nhà nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn trước khi xét xử; Tạm giữ số tiền 200.000 đ do Bùi Xuân H1tác động người nhà nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn trước khi xét xử để đảm bảo thi hành án.

* Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 buộc mỗi bị cáo pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Nông T3 H, Bùi Xuân H, Trương Quang T, Nguyễn Duy T3 nói lời sau cùng, có ý kiến mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Kạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, các bị cáo Nông T3 H, Bùi Xuân H, Trương Quang T, Nguyễn Duy T3 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Sáng ngày 18/7/2023, tại khu vực cầu Dương Quang thuộc tổ 11B, pH1 Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, Nguyễn Duy T3 đã bán cho Trương Quang T 01 (một) gói ma túy, loại Methamphetamine, thu lợi bất chính số tiền 200.000 đồng. Ngoài ra, ngày 18/7/2023, tại Tổ x, pH1 P, thành phố B, tỉnh B, Nguyễn Duy T3 đã có hành vi tàng trữ trái phép 4,03 (bốn phẩy không ba) gam ma túy, loại Methamphetamine. Đối với 4,03 (bốn phẩy không ba) gam ma túy mà cơ quan điều tra thu giữ được của bị cáo, qua điều tra và thẩm vấn công khai, tranh tụng tại phiên tòa, xác định đây là số ma túy mà T3 tàng trữ với mục đích vừa để sử dụng cho bản thân, vừa để bán cho những người nghiện ma túy để

kiếm lời, số ma túy này có cùng nguồn gốc với số ma túy mà T3 bán cho Trương Quang T. Do vậy, tuy đã đủ định lượng để xử lý về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng theo quy định của pháp luật thì chỉ xử lý T3 về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Cùng ngày 18/7/2023, tại nhà ở của Trương Quang T thuộc tổ 10, pH1 Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, Nông T3 H, Bùi Xuân H1và Trương Quang T đã có hành vi cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy (loại Methamphetamine), trong đó Nông T3 H góp 30.000 đồng để mua ma túy và cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy, Bùi Xuân H1góp 170.000 đồng để mua ma túy và trực tiếp cùng Trương Quang T đi mua ma túy, còn Trương Quang T là người trực tiếp liên lạc, trao đổi mua ma túy với Nguyễn Duy T3 và cung cấp địa điểm để sử dụng ma túy. Khi Nông T3 H, Bùi Xuân H, Trương Quang T vừa cùng nhau sử dụng ma túy xong thì bị Công an thành phố Bắc Kạn phát hiện.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Duy T3 đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Hành vi của Nông T3 H, Bùi Xuân H, Trương Quang T đã phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Nội dung các điều luật như sau:

*"**Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy***

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...".

*"**Điều 255 . Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy***

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Đối với 02 người trở lên;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...".

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương.

Trong vụ án này, các bị cáo Nông T3 H, Bùi Xuân H, Trương Quang T phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, trong đó Nông T3 H là người khởi xướng, đồng thời góp tiền cùng Bùi Xuân H1để mua ma túy, Trương Quang T là người giúp sức tích cực trong việc mua ma túy và cung cấp địa điểm để sử dụng trái phép chất ma túy. Bùi Xuân H1vừa góp tiền mua ma túy vừa trực tiếp đi mua ma túy.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Bị cáo Bùi Xuân H1có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính, đang bị khởi tố, điều tra về hành vi "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Bùi Xuân H1có 01 tiền án, chưa được xoá án tích, do vậy pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Trước phiên tòa, bị cáo đã tác động người nhà nộp số tiền 200.000 đ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn để đảm bảo thi hành án cho bị cáo. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nông T3 H có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo không pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có ông nội là Nông Văn Phan là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trương Quang T trước khi phạm tội có nhân thân tốt. Bị cáo không pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có bố đẻ là Trương Quang Dành được Đảng ủy – Chỉ huy T đoàn 677 tặng Kỷ niệm chương đã có nhiều cống hiến xây dựng T đoàn 677; Hội Cựu chiến binh Việt Nam lưu niệm Mười chữ vàng danh dự. Trước phiên tòa, bị cáo đã tác động người nhà nộp số tiền 200.000 đ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn để đảm bảo thi hành án cho bị cáo. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Duy T3 có nhân thân xấu. Bị cáo không pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có ông ngoại là Lã Hữu Thêm, bà ngoại là Nông Thị Cầm đều được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhì; Ông nội bị cáo là Nguyễn Duy Đường là người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc; Trước khi mở phiên tòa, ngày 03/12/2023 bị cáo đã nộp vào Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn số tiền 3.000.000 đ để đảm bảo thi hành án. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Sau khi xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của các bị cáo Nông T3 H, Bùi Xuân H, Trương Quang T đối với hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Xét thấy các bị cáo tuổi đời còn trẻ nhưng lại đua đòi, ăn chơi, mắc vào tệ nạn xã hội (các bị cáo nghiện ma túy), đã không nhận thức được sai lầm của mình mà lại rủ rê, lôi kéo nhau sử dụng ma túy. Hội đồng xét xử xét thấy cần pH có hình phạt nghiêm khắc dành cho các bị cáo, cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội và để phòng ngừa chung.

[6] Đối với bị cáo Nguyễn Duy T3, bản thân bị cáo nghiện ma túy từ năm 2006. Đã từng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã pH1 nhưng không thay đổi, vẫn tiếp tục sử dụng ma túy. Bị cáo không chịu lao động chân chính mà lại kiếm lời bất chính bằng cách bán ma túy cho những người nghiện. Hành vi này của bị cáo đã góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy, gây ảnh hưởng xấu trong xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy cần pH có hình phạt nghiêm khắc dành cho bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích và để phòng ngừa chung.

[7] Về vật chứng trong vụ án:

- Đối với chiếc xe mô tô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xám có số khung RLCUG1210MY062321; Số máy G3M5E-121583, xe chưa có biển kiểm soát mà Nguyễn Duy T3 sử dụng làm phương tiện đi bán trái phép chất ma tuý cho Trương Quang T vào ngày 18/7/2023 là tài sản hợp pháp của bà Lã Thị Thư (là mẹ đẻ của Nguyễn Duy T3). Bà Lã Thị Thư không biết việc Nguyễn Duy T3 sử dụng chiếc xe mô tô trên để thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy. Ngày 16/8/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại xe mô tô trên cùng chìa khóa xe cho bà Lã Thị Thư. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu xanh mang BKS 97F3 - 2728 mà Trương Quang T sử dụng để đi mua ma tuý với Nguyễn Duy T3 là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Thị H1 (con trai ruột của bà H1 là anh Nguyễn T Đức đã cho Trương Quang T mượn chiếc xe mô tô này. Bà H1 và anh Đức đều không biết việc Trương Quang T mượn xe và thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 08/11/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại tài sản cho bà Nguyễn Thị H1. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đen đã qua sử dụng Trần Phương T10 (vợ Nguyễn Duy T3) tự nguyện giao nộp, xét thấy chiếc điện thoại là của chị T10, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo T3 nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T10. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với: 01 phong bì niêm phong T144 bên trong có 01 ống nhựa màu tím và phong bì cũ; 01 phong bì niêm phong T139 bên trong có 2,95g Methamphetamine dạng viên nén màu hồng và 0,70g Methamphetamine dạng tinh thể màu trắng và phong bì bao gói cũ. Đây là số ma túy thu giữ được của Nguyễn Duy T3. Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với; 01 hộp giấy niêm phong màu đen bên trong có 01 vỏ chai nhựa màu đen có gắn 01 ống nhựa màu hồng nối với ống nhựa màu xanh; 01 hộp giấy niêm phong màu vàng có ký hiệu A5 có ghi dòng chữ "vị trí số 5", bên trong có 01 vỏ chai nhựa không có nhãn hiệu, nắp chai gắn 01 ống nhựa màu đen và 01 ống thuỷ tinh gắn trên nắp vỏ chai nhựa; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 có ghi dòng chữ "vị trí số 1", bên trong có 01 bật lửa màu đỏ có chữ "THONG NHAT" và 01 túi nilon có họa tiết; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A4 có ghi dòng chữ "vị trí số 4" , bên trong có 13 gói nilon; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có 01 túi nilon zip chỉ đỏ; 01 phong bì niêm phong ký

hiệu M3 bên trong có phong bì, túi nilon cũ; 01 hộp kim loại màu xanh, trên vỏ hộp có dòng chữ "KING KONG Model: WDC – 128i"; 01 lưỡi dao bằng kim loại có một lưỡi sắc, đầu dao vát chéo, một đầu có đục lỗ hình tròn, kích thước 10,3cm x 02cm được niêm phong trong phong bì ghi chữ " lưỡi dao dọc giấy". Hội đồng xét xử xét thấy không còn giá trị, giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 (một) chiếc cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE màu đen đã qua sử dụng của Nguyễn Duy T3, không liên quan đến hành vi phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo có ý kiến không lấy lại chiếc cân này. Hội đồng xét xử xét thấy chiếc cân này không còn giá trị, giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy chiếc cân trên là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu vàng đã qua sử dụng của Nông T3 H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu bạc đã qua sử dụng của Bùi Xuân H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu bạc đã qua sử dụng của Trương Quang T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ màu xanh đã qua sử dụng của Nguyễn Duy T3. Đây là phương tiện mà các bị cáo dùng để liên lạc, rủ nhau cùng sử dụng ma túy, mua bán ma túy. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu, hóa giá sung quỹ nhà nước.

- Đối với: 01 xác sim số thuê bao 0335.557.654 của Nông T3 H; 02 xác sim số thuê bao 0981.008.696 và 0375.371.845 của Bùi Xuân H; 01 xác sim số thuê bao 0978.440.417 của Trương Quang T; 01 xác sim số thuê bao 0985.668.321 của Nguyễn Duy T3. Hội đồng xét xử xét thấy không còn giá trị, giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 2.522.000đ (hai triệu năm trăm hai mươi hai nghìn đồng) mà Nguyễn Duy T3 đã giao nộp khi khám xét nhà T3. Đây là tài sản chung của T3 và chị Trần Phương T10. Tuy nhiên chị T10 nhất trí để số tiền này đảm bảo thi hành án cho Nguyễn Duy T3. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền 3.000.000đ mà Nguyễn Duy T3 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn ngày 04/12/2023 để đảm bảo thi hành án. Hội đồng xét xử xét thấy cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

- Đối với: Số tiền 200.000 đ do Trương Quang T tác động người nhà nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn trước khi xét xử; Số tiền 200.000 đ do Bùi Xuân H1tác động người nhà nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn trước khi xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

- Truy thu số tiền 200.000đ của Nguyễn Duy T3 mà T3 có được do bán ma túy cho Trương Quang T vào ngày 18/7/2023 để sung công quỹ Nhà nước.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo Nông T3 H, Bùi Xuân H, Trương Quang T mua ma túy về để sử dụng, không nhằm mục đích mua bán kiếm lời, tổ chức sử dụng ma túy với nhau cũng không nhằm mục đích kiếm lời. Mặt khác các bị cáo này không có tài sản, không có khả năng để thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Đối với bị cáo Nguyễn Duy T3, mục đích T3 bán ma túy là để kiếm lời, bản thân T3 cũng có tài sản, có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T3.

[10] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Duy T3 vào ngày 14/7/2023 tại khu vực bến xe khách tỉnh Thái Nguyên, do T3 không cung cấp được thông tin, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Đối với Trần Phương T10 (vợ của Nguyễn Duy T3), vào ngày 18/7/2023, T10 có ngồi sau xe mô tô do Nguyễn Duy T3 điều khiển trong quá trình T3 mang ma túy đi bán cho Trương Quang T, tuy nhiên T10 không biết việc T3 cất giấu ma túy tại nhà và bán ma túy cho Trương Quang T, nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với T10. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[12] Đối với bà Nguyễn Thị H1, bà Lã Thị T6 là chủ sở hữu của 02 chiếc xe mô tô mà Trương Quang T, Nguyễn Duy T3 sử dụng để đi trao đổi mua bán ma túy nhưng bà H1, bà Thư không biết nên không xem xét, xử lý đối với bà H1, bà Thư là phù hợp với quy định của pháp luật.

[13] Về án phí: Các bị cáo Nông T3 H, Bùi Xuân H, Trương Quang T, Nguyễn Duy T3 pH chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QuyÕt ®Þnh:

1.Tuyên bố: Các bị cáo Nông T3 H, Bùi Xuân H, Trương Quang T phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*; Bị cáo Nguyễn Duy T3 phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nông T3 H 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/7/2023.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương Quang T 07 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/7/2023.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Xuân H108 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/7/2023.

+ Áp dụng khoản 1, Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T3 30 tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/7/2023 đến ngày 24/11/2023. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự: Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Duy T3 8.000.000đ (Tám triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

3.Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu vàng đã qua sử dụng của Nông T3 H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu bạc đã qua sử dụng của Bùi Xuân H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu bạc đã qua sử dụng của Trương Quang T; 01

điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ màu xanh đã qua sử dụng của Nguyễn Duy T3;

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 xác sim số thuê bao 0335.557.654 của Nông T3 H; 02 xác sim số thuê bao 0981.008.696 và 0375.371.845 của Bùi Xuân H; 01 xác sim số thuê bao 0978.440.417 của Trương Quang T; 01 xác sim số thuê bao 0985.668.321 của Nguyễn Duy T3.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong T144 bên trong có 01 ống nhựa màu tím và phong bì cũ; 01 phong bì niêm phong T139 bên trong có 2,95g Methamphetamine dạng viên nén màu hồng và 0,70g Methamphetamine dạng tinh thể màu trắng và phong bì bao gói cũ; 01 hộp giấy niêm phong màu đen bên trong có 01 vỏ chai nhựa màu đen có gắn 01 ống nhựa màu hồng nối với ống nhựa màu xanh; 01 hộp giấy niêm phong màu vàng có ký hiệu A5 có ghi dòng chữ "vị trí số 5", bên trong có 01 vỏ chai nhựa không có nhãn hiệu, nắp chai gắn 01 ống nhựa màu đen và 01 ống thuỷ tinh gắn trên nắp vỏ chai nhựa; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 có ghi dòng chữ "vị trí số 1", bên trong có 01 bật lửa màu đỏ có chữ "THONG NHAT" và 01 túi nilon có họa tiết; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A4 có ghi dòng chữ "vị trí số 4" , bên trong có 13 gói nilon; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có 01 túi nilon zip chỉ đỏ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu M3 bên trong có phong bì, túi nilon cũ; 01 hộp kim loại màu xanh, trên vỏ hộp có dòng chữ "KING KONG Model: WDC – 128i"; 01 lưỡi dao bằng kim loại có một lưỡi sắc, đầu dao vát chéo, một đầu có đục lỗ hình tròn, kích thước 10,3cm x 02cm được niêm phong trong phong bì ghi chữ " lưỡi dao dọc giấy"; 01 (một) chiếc cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE màu đen đã qua sử dụng.

+ Truy thu của Nguyễn Duy T3 số tiền 200.000đ mà T3 có được do bán ma túy cho Trương Quang T vào ngày 18/7/2023 để sung công quỹ Nhà nước.

+ Tạm giữ số tiền 2.522.000đ (hai triệu năm trăm hai mươi hai nghìn đồng) mà Nguyễn Duy T3 đã giao nộp khi khám xét nhà T3 và số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) mà T3 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn ngày 04/12/2023; Số tiền 200.000 đ do Trương Quang T tác động người nhà nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn ngày 15/01/2024; Số tiền 200.000 đ do Bùi Xuân H1tác động người nhà nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn ngày 18/01/2024 để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Các bị cáo Nông T3 H, Bùi Xuân H, Trương Quang T, Nguyễn Duy T3 mỗi bị cáo pH chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Phương T10. Các bị cáo, chị Trần Phương T10 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị H1, Lã Thị T6, bà H1, bà Thư có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ/.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tpBK;
- Công an tpBK;
- Chi cục THADS tp BK;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Các bị cáo;
- NCQL&NVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn thư.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Thị Hiền